

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:	
Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	<p>Nhà thầu cam kết khi trúng thầu sẽ thực hiện các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 3 và khoản 4, Điều 77, Luật Bảo vệ môi trường; khoản 4 và khoản 5, Điều 58, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025. - Thu gom vận chuyển rác sinh hoạt kể cả thu gom trong các ngõ hẻm tiếp giáp với đường xe vận chuyển rác lưu thông mà xe trung chuyển vào được (từ 50m đến 100m) và không phát sinh chi phí. - Bảo đảm đủ yêu cầu cầu về nhân lực, phương tiện và thiết bị chuyên dụng để thu gom, vận chuyển toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt tại những địa điểm đã quy định. + Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến điểm tập kết, Trạm trung chuyển hoặc cơ sở xử lý bằng các phương tiện, thiết bị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định; bố trí thiết bị phương tiện, thiết bị thu gom, lưu giữ nước rỉ rác tại các Trạm trung chuyển để xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật hoặc chuyên giao cùng với chất thải rắn sinh hoạt cho đơn vị xử lý. - Không để rơi vãi chất thải rắn sinh hoạt, gây phát tán bụi, mùi hoặc nước rác rò rỉ gây ảnh hưởng xấu đến môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển. - Đào tạo nghiệp vụ, trang bị bảo hộ lao động cho công nhân thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. - Chịu trách nhiệm bố trí nhân viên phối hợp với các ấp và các đơn vị liên quan để thu phí thu gom, <p style="text-align: right;">Đạt</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
	<p>vận chuyển rác theo đơn giá (bộ thu) quy định; lập phiếu thu, danh sách thu phí dịch vụ thu gom, vận chuyển rác của các hộ dân theo đúng quy định và cung cấp các tài liệu này cho Chủ đầu tư vào mỗi đợt nộp phí dịch vụ thu gom, vận chuyển rác để Chủ đầu tư và cơ quan có thẩm quyền theo dõi, kiểm tra hoặc khi có yêu cầu thanh tra, kiểm toán; tổng hợp và báo cáo số liệu thu – chi định kỳ hàng tháng về Ủy ban nhân dân xã (thông qua Phòng Kinh tế xã) để theo dõi, tổng hợp chung.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ mức kinh phí thực hiện được cấp theo quy định tại Quyết định 5379/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Phú Túc ban hành Phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Phú Túc năm 2026, toàn bộ phí dịch vụ thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt được Nhà thầu thu từ các hộ dân, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh và các đơn vị chịu ảnh hưởng của dịch vụ phải được chứng minh bằng chứng từ, hóa đơn nộp cho Phòng Kinh tế xã Phú Túc (đạt tối thiểu 344.136.121 đồng/tháng) và Nhà thầu chịu mọi chi phí từ dịch vụ thu hộ trên, nếu nhà thầu thu vượt số tiền nêu trên phần chênh lệch phải nộp ngân sách nhà nước mà không hưởng chi phí thu hộ. Nếu phát hiện Nhà thầu không trung thực trong việc kê khai danh sách thu phí dịch vụ thu gom rác của các hộ dân hoặc thu phí gom, vận chuyển rác không đúng theo đơn giá quy định thì Nhà thầu phải chịu xử lý theo quy định của Pháp luật. - Tần suất thu gom rác 01 ngày thu gom, 01 ngày nghỉ xen kẽ trong quá trình thu gom. - Thông báo bằng văn bản cho chính quyền địa phương để phổ biến đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan các thông tin về thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển rác như: thời gian, tần suất, lộ trình thu gom rác thải của từng khu vực, địa bàn. - Trong quá trình thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn có khó khăn, vướng mắc phải thông báo cho cơ quan chức năng trong thời gian không quá 10 ngày làm việc để cùng tháo gỡ, giải quyết. - Nhà thầu không được làm hư hỏng cơ sở hạ tầng, đường xá, vỉa hè khi thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí sửa chữa, khắc phục hậu quả (nếu xảy ra sự cố). - Nhà thầu phải chịu các khoản nộp phạt nếu vi phạm các quy định Pháp luật có liên quan.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Không có hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ, không hợp lý	Không đạt
2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc:		
2.1. Hiểu rõ tính chất gói thầu	Hiểu rõ về tính chất gói thầu và trình bày chi tiết nội dung theo yêu cầu.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý.	Không đạt
2.2. Hiểu rõ mục đích gói thầu	Hiểu rõ về mục đích gói thầu và trình bày chi tiết nội dung theo yêu cầu.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý.	Không đạt
3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:		
3.1. Kế hoạch tổng thể cung cấp dịch vụ.	Kế hoạch thực hiện tổng thể cho công tác: Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Phú Túc năm 2026.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý.	Không đạt
3.2. Biện pháp tổ chức Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt: phương tiện thu gom, trang bị bảo hộ lao động, công cụ lao động, thời gian thực hiện công việc,.....	+ Kế hoạch thực hiện chi tiết cho Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt: phương tiện thu gom, trang bị bảo hộ lao động, công cụ lao động, thời gian thực hiện công việc,..... + Kế hoạch thực hiện chi tiết cho Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trong dịp Lễ Tết hoặc lũ lụt, thiên tai, dịch bệnh (nếu có).	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ chi tiết hoặc không hợp lý các yêu cầu trên.	Không đạt
3.3. Thuyết minh biện pháp bảo đảm giao thông khi thi công	Có thuyết minh biện pháp đảm bảo giao thông khi thi công đầy đủ.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh biện pháp đảm bảo giao thông khi thi công nhưng không đầy đủ, hợp lý với gói thầu.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện:		
4.1. Đảm bảo chất lượng.		
Công tác kiểm tra chất lượng phương tiện, dụng cụ lao động, bảo hộ lao động trước và sau khi thực hiện dịch vụ.	Có thuyết minh rõ ràng, đầy đủ.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không hợp lý với gói thầu.	Không đạt
4.2. Phương pháp thực hiện		
Công tác giám sát về việc thực hiện dịch vụ: thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; Ghi nhật ký thực hiện dịch vụ và quản lý tài liệu, hồ sơ	Có thuyết minh rõ ràng, đầy đủ.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không hợp lý với gói thầu.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5. Tiến độ thực hiện:		
Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công tối thiểu 09 tháng (270 ngày)	Đề xuất thời gian thực hiện tối thiểu 09 tháng (270 ngày)	Đạt
Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công tối thiểu 09 tháng (270 ngày)	Đề xuất thời gian thực hiện ít hơn 09 tháng (270 ngày)	Không đạt
6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
6.1. An toàn lao động		
Thuyết minh Biện pháp an toàn lao động	Có nội dung thuyết minh biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi.	Đạt
	Không có hoặc có nội dung thuyết minh biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất biện pháp thi công.	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công	Có nội dung thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có hoặc có nội dung thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Các biện pháp, kế hoạch giảm thiểu và bảo vệ môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu:		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 03 năm đến thời điểm đóng thầu.	<p>a) Đáp ứng các yêu cầu sau: Nhà thầu có văn bản cam kết trong vòng 3 năm trở lại đây như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có cam kết không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác trong vòng 3 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. - Không có trường hợp bỏ thương thảo hợp đồng; có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng (chỉ áp dụng cho các nhà thầu không bị nêu tên trên muasamcong). - Không có hợp đồng nào bị đánh giá vi phạm về chất lượng, tiến độ. - Không bị kết luận là kê khai không trung thực, gian lận trong đấu thầu. - Nhà thầu không bị đưa vào danh sách các nhà thầu vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	gia.	
	b) Không đáp ứng yêu cầu nêu ở điểm a. Trường hợp nhà thầu cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận.	Không đạt
Kết luận	Có tất cả nội dung yêu cầu được đánh giá là “Đạt”.	Đạt
	Có > 01 nội dung yêu cầu được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): không được phép

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có): không có.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.